

DANH SÁCH VIÊN CHỨC
NĂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM 2022

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh công tác	Đơn vị công tác	Lương hiện hưởng					Lương hiện hưởng			Số tháng năng lương trước thời hạn	Điều kiện tiêu chuẩn và thành tích	
				Ngạch/ Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Thời gian hưởng và mốc xét lần sau	Bậc	Hệ số lương	Thời gian hưởng và mốc xét lần sau			
1	Bùi Văn Đức	ĐD khoa Ngoại	BVĐK Ngô Quyền	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	10	3,66	7/2023	11	3,86	10/2022	9 tháng	* Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, * Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức. * Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản. * Đối với trình độ đại học phải giữ bậc lương hiện tại 2 năm trở lên, và 1 năm trở lên đối với trung cấp.	Bảng khen của UBNDTP 2021
2	Đoàn Đức Tuế	ĐD khoa LCK	BVĐK Ngô Quyền	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	7	3,06	12/2023	8	3,26	3/2023	9 tháng		Bảng khen của UBNDTP 2021
3	Vũ Ngọc Anh	TK LCK	BVĐK Ngô Quyền	Bác sĩ hạng II	V.08.01.02	3	5,08	5/2023	4	5,42	11/2022	6 tháng		CSTD 2019, LĐTT 2022, Chi bộ Đảng HTTNV
4	Đào Trọng Luyện	Trưởng khoa Khám bệnh	BVĐK Ngô Quyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	8	4,65	7/2023	9	4,98	1/2023	6 tháng		CSTD năm 2022, LĐTT 2022, Chi bộ Đảng HTTNV
5	Đào Thị Kim	Trưởng khoa KSNK	BVĐK Ngô Quyền	Y tế công cộng hạng II	V.08.04.09	1	4,40	9/2023	2	4,74	3/2023	6 tháng		CSTD 2018, LĐTT 2022, Chi bộ Đảng HTTNV
6	Nguyễn Duy Linh	Nhân viên Phòng TCKT	BVĐK Ngô Quyền	Kế toán viên	06.031	2	2,67	10/2023	3	3,00	4/2023	6 tháng	LĐTT 2021, 2022; HTXSNV 2022	CSTD năm 2020, LĐTT 2022
7	Trần Thị Vân Ánh	ĐDT Khoa Nội	BVĐK Ngô Quyền	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	5	3,66	5/2023	6	3,99	11/2022	6 tháng		LĐTT 2021, 2022; HTXSNV 2022
8	Vũ Thị Luyện	ĐD Khoa HSCC	BVĐK Ngô Quyền	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	7	3,06	4/2023	8	3,26	10/2022	6 tháng		LĐTT 2021, 2022; HTXSNV 2022

Hải Phòng, ngày 06 tháng 03 năm 2023


BỘ TƯ LỆNH
BỘ TƯ LỆNH
BỘ TƯ LỆNH